

HƯỚNG DẪN

MỘT SỐ VẤN ĐỀ CỤ THỂ THỰC HIỆN QUY CHẾ BẦU CỬ TRONG ĐẢNG

Căn cứ Điều lệ Đảng;

Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị và Ban Bí thư khóa XI;

Căn cứ Quy chế bầu cử trong Đảng (ban hành kèm theo Quyết định số 244-QĐ/TW, ngày 09/6/2014 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI),

Ban Bí thư hướng dẫn một số vấn đề cụ thể thực hiện Quy chế bầu cử trong Đảng như sau:

1- Về phạm vi áp dụng (Điều 1):

Khi tổ chức đảng chuẩn bị nhân sự là cấp ủy viên, đảng viên để giới thiệu ứng cử, bầu vào các chức danh lãnh đạo Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân từ Trung ương đến cơ sở thì phải thực hiện theo Điều 13 Quy chế bầu cử trong Đảng và các quy định, hướng dẫn có liên quan.

2- Về số lượng và danh sách đoàn chủ tịch (chủ tịch) đại hội; cơ quan tiếp nhận hồ sơ ứng cử, đề cử của đảng viên (khoản 1, khoản 2 Điều 4):

2.1- Số lượng và danh sách đoàn chủ tịch đại hội do cấp ủy triệu tập đại hội chuẩn bị, trình đại hội biểu quyết thông qua.

2.2- Cấp ủy triệu tập đại hội giao ban tổ chức của cấp ủy tiếp nhận, hướng dẫn hoàn thiện thủ tục, hồ sơ đối với các trường hợp ứng cử, đề cử (theo các khoản 3.1 và 3.2, Điều 3 của Hướng dẫn này).

3- Về thủ tục, hồ sơ ứng cử, đề cử (Điều 10, Điều 12):

2.1- Việc ứng cử, đề cử ở đại hội đại biểu đảng bộ cơ sở:

- Đảng viên chính thức không phải là đại biểu đại hội nếu ứng cử để được bầu vào cấp ủy thì làm đơn ứng cử (Mẫu số 1) nộp đảng ủy cơ sở.

- Đại biểu chính thức của đại hội khi đề cử đảng viên chính thức không phải là đại biểu của đại hội để được bầu vào cấp ủy thì chuẩn bị phiếu đề cử (Mẫu số 2), trên phiếu có ghi ý kiến đồng ý của người được đề cử, nộp đoàn chủ tịch đại hội.

3.2- Việc ứng cử, đề cử ở đại hội đảng bộ cấp huyện và tương đương trở lên:

a) Thủ tục, hồ sơ ứng cử:

- Đại biểu chính thức ở đại hội đại biểu nếu ứng cử để được bầu vào cấp ủy thì làm đơn ứng cử (Mẫu số 1) nộp đoàn chủ tịch đại hội.

- Đảng viên chính thức không phải là đại biểu đại hội nếu ứng cử để được bầu vào cấp ủy thì nộp hồ sơ ứng cử cho cơ quan tổ chức của cấp ủy triệu tập đại hội chậm nhất là 15 ngày làm việc trước ngày khai mạc đại hội. Hồ sơ của người ứng cử gồm:

- + Đơn ứng cử (Mẫu số 1).
- + Phiếu đảng viên có xác nhận của cấp ủy cơ sở (Mẫu 2 Hồ sơ đảng viên).
- + Bản kê khai tài sản, thu nhập của cá nhân và gia đình (theo quy định hiện hành của Thanh tra Chính phủ).
- + Giấy chứng nhận sức khỏe (Theo quy định hiện hành của Bộ Y tế).
- + Bản nhận xét của cấp ủy cơ sở nơi sinh hoạt (Mẫu số 3).
- + Bản nhận xét của cấp ủy nơi cư trú (Mẫu số 4).

b) Thủ tục, hồ sơ đề cử:

- Đại biểu chính thức của đại hội nếu đề cử đảng viên chính thức trong đảng bộ không phải là đại biểu của đại hội để được bầu vào cấp ủy thì chuẩn bị hồ sơ đề cử, nộp đoàn chủ tịch đại hội. Hồ sơ đề cử gồm:

- + Phiếu đề cử (Mẫu số 2).
- + Phiếu đảng viên có xác nhận của cấp ủy cơ sở (mẫu 2 Hồ sơ đảng viên).
- + Bản kê khai tài sản, thu nhập của cá nhân và gia đình của người được đề cử (theo quy định hiện hành của Thanh tra Chính phủ).
- + Giấy chứng nhận sức khỏe của người được đề cử (theo quy định hiện hành của Bộ Y tế).
- + Bản nhận xét của cấp ủy cơ sở nơi sinh hoạt của người được đề cử (Mẫu số 3).
- + Bản nhận xét của cấp ủy nơi cư trú của người được đề cử (Mẫu số 4).

3.3- Tại đại hội (hội nghị), nếu việc ứng cử, đề cử được tổ chức tại các đoàn đại biểu thì trưởng đoàn đại biểu tổng hợp danh sách những người ứng cử, được đề cử (không lấy danh nghĩa đoàn đại biểu đề cử; không biểu quyết danh sách ứng cử, đề cử tại đoàn) nộp đoàn chủ tịch đại hội (hội nghị).

3.4- Việc ứng cử, đề cử đối với cấp ủy viên từ chi bộ đến Ban Chấp hành Trung ương thực hiện theo Điều 13 Quy chế bầu cử trong Đảng.

4- Về việc cho rút và không cho rút khỏi danh sách bầu cử (khoản 4, khoản 4, Điều 5):

- Đoàn Chủ tịch tổng hợp danh sách những người ứng cử, được đề cử tại đại hội (hội nghị) và những người xin rút khỏi danh sách bầu cử; đề xuất cho rút khỏi danh sách bầu cử những trường hợp vi phạm Điều 13 Quy chế bầu cử trong Đảng, những trường hợp được rút và không được rút khỏi danh sách bầu cử, báo cáo đại hội (hội nghị) xem xét, quyết định bằng hình thức biểu quyết bằng phiếu hoặc giơ tay.

- Trường hợp danh sách gồm nhân sự do cấp ủy triệu tập đại hội (hội nghị) đề cử, do đại biểu đại hội (hội nghị) đề cử và người ứng cử chưa đủ số dư 30% so với số lượng cần bầu thì đoàn chủ tịch đề xuất với đại hội (hội nghị) biểu quyết thông qua danh sách bầu cử.

- Trường hợp danh sách gồm nhân sự do cấp ủy triệu tập đại hội (hội nghị) đề cử, do đại biểu đại hội (hội nghị) đề cử và người ứng cử nhiều hơn 30% so với số lượng cần bầu thì tiến hành các thủ tục lấy phiếu xin ý kiến đại hội (hội nghị) đối với những người ứng cử, được đề cử tại đại hội (hội nghị).

Ví dụ:

“Đại hội đảng bộ huyện A biểu quyết số lượng cần bầu là 35 người. Cấp ủy triệu tập đại hội chuẩn bị danh sách là 40 người (số dư so với số lượng cần bầu là 14,28%).

Có 11 người ứng cử và được đề cử tại đại hội.

Như vậy, tổng hợp danh sách là 51 người, có số dư 45,71% so với số lượng cần bầu.

Có 7 người xin rút, đại hội biểu quyết đồng ý cho 3 người rút, danh sách còn lại 48 người (trong đó có 8 người ứng cử, được đề cử tại đại hội), có số dư là 37,14% so với số lượng cần bầu; đoàn chủ tịch lập danh sách 8 người này để xin ý kiến đại hội.

Kết quả kiểm phiếu sẽ lựa chọn 5 người theo số phiếu đồng ý từ cao đến thấp (nếu chọn 6 người thì số dư sẽ là 31,42%, vượt quá 30%) khi đó danh sách có 45 người, số dư là 28,57% (đạt số dư không quá 30%).

Đoàn chủ tịch báo cáo danh sách bầu cử có 45 người, trình đại hội biểu quyết thông qua”.

5- Việc lấy phiếu xin ý kiến đối với những người ứng cử, được đề cử tại đại hội (hội nghị):

- Đoàn Chủ tịch lập tổ giúp việc kiểm phiếu xin ý kiến là những thành viên của đoàn thư ký. Trường hợp cần thiết đoàn chủ tịch có thể lựa chọn một số đại biểu chính thức (trong đại hội đại biểu) hoặc một số đảng viên chính thức (trong đại hội đảng viên) trong có tên trong danh sách ứng cử, được đề cử tham gia tổ giúp việc kiểm phiếu.

- Phiếu xin ý kiến đại hội (hội nghị) thực hiện theo mẫu (Mẫu số 5), đóng dấu của cấp ủy triệu tập đại hội (hội nghị) ở góc trái phía trên của phiếu (đối với chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở hoặc đảng bộ bộ phận đóng dấu của đảng ủy cơ sở). Phiếu in họ và tên những người ứng cử, được đề cử tại đại hội (hội nghị) xếp thứ tự tên người theo vần A, B, C,...; nếu có nhiều người trùng tên thì xếp theo họ; nếu trùng cả họ thì xếp theo tên đệm; nếu cả 3 dữ kiện này đều trùng thì người có tuổi đảng cao hơn được xếp tên trên (nơi không có điều kiện in phiếu, tổ giúp việc có thể ghi danh sách trên phiếu).

- Đại biểu đại hội (hội nghị) lựa chọn, đánh dấu X vào ô đồng ý hoặc ô không đồng ý tương ứng với họ và tên người trong phiếu xin ý kiến.

- Tổ giúp việc kiểm phiếu hướng dẫn cách thức bỏ phiếu, kiểm tra, niêm phong thùng phiếu, phát phiếu, kiểm đếm và báo cáo đại hội (hội nghị) về số lượng phiếu phát ra và phiếu thu về; kiểm phiếu (tính kết quả phiếu xin ý kiến, phiếu hợp lệ, phiếu không hợp lệ được thực hiện tương tự như quy định về tính kết quả bầu cử), lập biên bản kiểm phiếu (Mẫu số 6), báo cáo đoàn chủ tịch về đoàn chủ tịch trình đại hội (hội nghị) xem xét, quyết định.

6- Về danh sách bầu cử trong trường hợp bầu lấy số lượng 1 người (Điều 16):

Trường hợp bầu lấy số lượng 1 người thì danh sách bầu cử tối đa là 2 người; trong đó cấp ủy triệu tập đại hội (hội nghị) chỉ nên lựa chọn giới thiệu 1 người.

- Khi cấp ủy triệu tập đại hội (hội nghị) đề cử 1 người và tại đại hội (hội nghị) không có người ứng cử, được đề cử thêm thì đoàn chủ tịch xin ý kiến đại hội (hội nghị) biểu quyết thông qua danh sách bầu cử.

- Trường hợp danh sách do cấp ủy triệu tập đại hội (hội nghị) đề cử và tại đại hội (hội nghị) có người ứng cử, được đề cử thêm vượt quá 2 người thì đoàn chủ tịch lấy phiếu xin ý kiến đại hội (hội nghị) về người ứng cử, được đề cử thêm tại đại hội (hội nghị) để lựa chọn nhân sự lập danh sách bầu cử tối đa là 2 người.

7- Danh sách trích ngang của các ứng cử viên (Điều 18):

Từ đại hội cấp huyện và tương đương trở lên, trước khi tiến hành bỏ phiếu chính thức, đoàn chủ tịch cung cấp danh sách trích ngang của các ứng cử viên (xếp thứ tự như danh sách bầu cử) để đại biểu nghiên cứu trước (Mẫu số 7).

8- Về việc bầu đủ số lượng đại biểu dự đại hội đảng bộ cấp trên; triệu tập hoặc không triệu tập đại biểu thay thế đại biểu dự đại hội đối với một số trường hợp cụ thể (Điều 20):

8.1- Về số lượng đại biểu:

Đại hội đảng bộ cấp dưới phải bầu đủ số lượng đại biểu dự đại hội đảng bộ cấp trên; không được bầu quá số lượng quy định. Trường hợp bầu thiếu phải được đa số đại biểu biểu quyết tán thành và báo cáo với cấp ủy cấp trên.

8.2- Những trường hợp không triệu tập dự đại hội:

- Những đảng viên ở đại hội đảng viên; những cấp ủy viên và những đại biểu ở đại hội đại biểu trước thời điểm khai mạc đại hội bị đình chỉ sinh hoạt đảng, đình chỉ sinh hoạt cấp ủy, bị khởi tố, bị truy tố, tạm giam; những đại biểu được bầu nhưng không đúng nguyên tắc, thủ tục bầu cử.

- Những cấp ủy viên cấp triệu tập đại hội đã có thông báo hoặc quyết định nghỉ hưu hoặc chuyển công tác ra ngoài đảng bộ trước thời điểm khai mạc đại hội.

8.3- Về thay thế đại biểu:

- Đại biểu chính thức do đại hội cấp dưới bầu mà không thể tham dự suốt thời gian đại hội thì cấp ủy cử đại biểu dự khuyết thay thế.

- Đại biểu chính thức sai khi được bầu đã chuyển sinh hoạt đảng ra ngoài đảng bộ (cấp triệu tập đại hội) thì tổ chức đảng nơi đó được cử đại biểu dự khuyết thay thế. Nếu không có đại biểu dự khuyết thay thế, nơi có điều kiện thì bầu bổ sung đại biểu.

- Đại biểu chính thức vắng mặt những ngày đầu đại hội, đã có đại biểu dự khuyết thay thế, nhưng thời gian cuối đại hội có điều kiện tham dự đại hội, nếu được đoàn chủ tịch đại hội đồng ý mời dự thì được dự theo tư cách đại biểu mời.

* *

*

Hướng dẫn này được phổ biến đến chi bộ và thực hiện kể từ ngày ký. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc thì báo cáo Ban Bí thư (qua Ban Tổ chức Trung ương) để xem xét, quyết định.

T/M BAN BÍ THƯ

Lê Hồng Anh

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

ĐƠN ỨNG CỬ

Kính gửi

Tên tôi là: Nam, Nữ.

Họ và tên khai sinh:

Họ và tên đang dùng: Sinh ngày:

Quê quán:

Nơi đăng ký hộ khẩu:

Nơi tạm trú hiện nay:

Dân tộc: Tôn giáo:

Ngày vào Đảng:

Ngày chính thức:

Trình độ học vấn:

Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ:

Trình độ lý luận chính trị:

Nghề nghiệp:

Chức vụ đảng:

Chức vụ chính quyền:

Là đảng viên chính thức sinh hoạt tại chi bộ:

Căn cứ Điều lệ Đảng và Quy chế bầu cử trong Đảng, tôi tự nhận thấy mình có đủ tiêu chuẩn và điều kiện nên làm Đơn này ứng cử để được bầu làm

.....

....., ngày tháng năm 20

NGƯỜI ỨNG CỬ

(Ký và ghi rõ họ tên)

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

PHIẾU ĐỀ CỬ

Kính gửi

Tên tôi là: hiện đang sinh hoạt tại chi bộ:

Căn cứ Điều lệ Đảng và Quy chế bầu cử trong Đảng, tôi làm Phiếu này đề cử đồng chí:
..... để được bầu vào

Sơ yếu lý lịch của người được đề cử

Họ và tên khai sinh: Nam, Nữ Sinh ngày:

Họ và tên đang dùng:

Quê quán:

Nơi đăng ký hộ khẩu:

Nơi tạm trú hiện nay:

Dân tộc: Tôn giáo:

Ngày vào Đảng:

Ngày chính thức:

Trình độ học vấn:

Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ:

Trình độ lý luận chính trị:

Nghề nghiệp:

Chức vụ đảng:

Chức vụ chính quyền:

Là đảng viên chính thức sinh hoạt tại chi bộ:

Ý KIẾN CỦA NGƯỜI ĐƯỢC ĐỀ CỬ
(Ký và ghi rõ họ tên)

....., ngày tháng năm 20

NGƯỜI ĐỀ CỬ
(Ký và ghi rõ họ tên)

ĐẢNG BỘ:
CHI ỦY

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

....., ngày tháng năm 20 ...

NHẬN XÉT CỦA CHI ỦY ĐỐI VỚI ĐẢNG VIÊN
(của chi ủy nơi đảng viên đang sinh hoạt)

- Họ và tên đảng viên được nhận xét:

- Chức vụ hiện nay:

Tóm tắt ý kiến nhận xét những ưu, khuyết điểm chính:

1. Về tư tưởng chính trị:

.....
.....

2. Về phẩm chất đạo đức, lối sống:

.....
.....

3. Về thực hiện nhiệm vụ chức trách, nhiệm vụ được giao:

.....
.....

4. Về ý thức tổ chức kỷ luật:

.....
.....

5. Nhận xét khác:

.....
.....

XÁC NHẬN CỦA ĐẢNG ỦY CƠ SỞ
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

T/M CHI ỦY
(Ký và ghi rõ họ tên)

ĐẢNG BỘ:
CHI ỦY

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

....., ngày tháng năm 20 ...

NHẬN XÉT CỦA CHI ỦY ĐỐI VỚI ĐẢNG VIÊN
(của chi ủy nơi đảng viên đang cư trú)

- Họ và tên đảng viên được nhận xét:

- Chức vụ hiện nay:

- Cơ quan, đơn vị (đảng bộ) công tác:

Tóm tắt nhận xét những ưu, khuyết điểm chính:

1. Việc chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước của đảng viên và gia đình nơi cư trú:

.....
.....

2. Về phẩm chất đạo đức, lối sống:

.....
.....

3. Mối quan hệ với nhân dân nơi cư trú:

.....
.....

4. Nhận xét khác:

.....
.....

XÁC NHẬN CỦA ĐẢNG ỦY CƠ SỞ
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

T/M CHI ỦY
(Ký và ghi rõ họ tên)

ĐẠI HỘI (Hội nghị):

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

.....
(đồng dấu cấp ủy)

....., ngày tháng năm 20 ...

PHIẾU XIN Ý KIẾN

**về những người ứng cử, được đề cử tại đại hội (hội nghị)
để bầu vào**

STT	Họ và tên	Đồng ý để trong danh sách bầu cử	Không đồng ý để trong danh sách bầu cử	Ghi chú
1				
2				
3				
4				
5				

Ghi chú:

- Đối với mỗi người trong danh sách xin ý kiến, đại biểu đại hội (hội nghị) chi đánh dấu X vào ô đồng ý hoặc không đồng ý.

- Những người ứng cử, được đề cử thuộc phạm vi điều chỉnh của Điều 13, Quy chế bầu cử trong Đảng thì ghi rõ vào phần Ghi chú.

- Không ký tên hoặc ghi thêm những nội dung khác.

ĐẠI HỘI (Hội nghị):

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

.....
(đồng dấu cấp ủy)

**BIÊN BẢN
KIỂM PHIẾU XIN Ý KIẾN
về người ứng cử, được đề cử tại Đại hội (hội nghị)
để bầu vào**

Hôm nay, ngày tháng năm

Đại hội (hội nghị)..... đã tiến hành lấy phiếu xin ý kiến Đại hội (hội nghị) về những người ứng cử, được đề cử tại Đại hội (hội nghị) để lập danh sách bầu

1. Đoàn Chủ tịch Đại hội (hội nghị) đã cử Tổ giúp việc kiểm phiếu xin ý kiến gồm có các đồng chí có tên sau:

STT	Họ và tên	Chức vụ
1		Tổ trưởng
2		Tổ phó/Thư ký/Ủy viên

2. Phiếu xin ý kiến có danh sách những người ứng cử, được đề cử tại Đại hội (hội nghị) gồm có các đồng chí (tên xếp theo thứ tự A,B,C...):

1. Đồng chí:

2. Đồng chí:

3. Tổng số đại biểu được triệu tập là: đồng chí.

- Số đại biểu có mặt lúc lấy phiếu xin ý kiến là: đồng chí.

- Số phiếu phát ra:; Số phiếu thu về:

- Số phiếu hợp lệ:

- Số phiếu không hợp lệ: (lý do).

4. Kết quả kiểm phiếu xin ý kiến như sau (xếp thứ tự như trong phiếu xin ý kiến):

STT	Họ và tên	Số phiếu đồng ý	Tỉ lệ %
1			
2			

5. Căn cứ quy định về số dư trong danh sách bầu cử và kết quả kiểm phiếu xin ý kiến Đại hội (hội nghị), các đồng chí có tên sau đây được lựa chọn đưa vào danh sách bầu cử (thứ tự theo số phiếu đồng ý từ cao đến thấp):

STT	Họ và tên	Số phiếu đồng ý	Tỉ lệ %
-----	-----------	-----------------	---------

1			
2			

Biên bản này được lập thành 3 bản vào lúc, gửi Đoàn Chủ tịch Đại hội (hội nghị) báo cáo xin ý kiến Đại hội (hội nghị) quyết định.

Biên bản và phiếu xin ý kiến Đại hội (hội nghị) được niêm phong và gửi Đoàn Chủ tịch Đại hội (hội nghị) để bàn giao cho cấp ủy khóa mới lưu trữ theo quy định.

T/M ĐOÀN CHỦ TỊCH

(Ký và ghi rõ họ tên)

TỔ TRƯỞNG TỔ KIỂM PHIẾU

(ký và ghi rõ họ tên)

ĐẠI HỘI (Hội nghị):

(Đóng dấu cấp ủy)

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

....., ngày ... tháng ... năm 20

DANH SÁCH TRÍCH NGANG

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính		Quê quán	Ngày vào Đảng	Trình độ			Chức vụ, nơi công tác	Ghi chú
			Nam	Nữ			Học vấn	Chuyên môn	Lý luận chính trị		
1											
2											
3											
4											
5											

Ghi chú:

- Họ và tên ghi như giấy khai sinh.
- Ngày sinh: ghi ngày, tháng, năm sinh.
- Quê quán: ghi xã, huyện và tỉnh.
- Ngày vào Đảng: ghi ngày vào Đảng chính thức.
- Trình độ học vấn: ghi trình độ học vấn cao nhất (tiểu học/ trung học cơ sở/ trung học phổ thông hệ 10/10, hệ 12/12).
- Trình độ chuyên môn: ghi trình độ chuyên môn cao nhất (sơ cấp/trung cấp chuyên nghiệp/cao đẳng/cử nhân/thạc sĩ/tiến sĩ).
- Trình độ lý luận chính trị: ghi trình độ lý luận chính trị cao nhất (sơ cấp/trung cấp/cao cấp/cử nhân).
- Chức vụ, nơi công tác: ghi chức vụ đảng, chính quyền cao nhất và nơi đang công tác.

ĐẠI HỘI (Hội nghị):

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

.....
(đóng dấu cấp ủy)

BIÊN BẢN BẦU CỬ

Hôm nay, ngày tháng năm

Đại hội (hội nghị) đã tiến hành bầu cử

1. Đại hội (hội nghị) đã biểu quyết thông qua danh sách bầu cử gồm đồng chí có tên sau đây (tên xếp theo thứ tự A, B, C...):

STT	Họ và tên
1	
2	

2. Đại hội (hội nghị) đã biểu quyết thông qua Ban kiểm phiếu gồm đồng chí, do đồng chí làm Trưởng ban, cụ thể như sau:

STT	Họ và tên
1	
2	

3. Đại biểu Đại hội (hội nghị):

- Tổng số đại biểu (tổng số đảng viên) được triệu tập: đồng chí.
- Tổng số đại biểu dự đại hội (hội nghị) đại biểu (tổng số đảng viên dự đại hội hoặc hội nghị đảng viên): đồng chí.
- Số đại biểu (đảng viên) bị bác tư cách dự Đại hội (hội nghị): đồng chí.
- Số cấp ủy viên cấp triệu tập Đại hội (hội nghị) vắng mặt suốt thời gian Đại hội (hội nghị): đồng chí.
- Số đại biểu chính thức vắng mặt không có đại biểu dự khuyết thay thế: đồng chí.
- Tổng số đại biểu (hoặc tổng số đảng viên dự Đại hội đảng viên) dự Đại hội (hội nghị) có mặt khi bầu: đồng chí.

4. Kết quả kiểm phiếu:

a) Về phiếu bầu:

- Số phiếu phát ra:; Số phiếu thu về:

- Số phiếu hợp lệ:

+ Số phiếu bầu đủ số lượng:

+ Số phiếu bầu thiếu so với số lượng cần bầu: (thiếu 1, thiếu 2, thiếu 3...).

- Số phiếu không hợp lệ: (lý do).

b) Kết quả kiểm phiếu cụ thể như sau (xếp thứ tự như trong phiếu bầu, tỉ lệ % so với tổng số đại biểu hoặc đảng viên được triệu tập):

STT	Họ và tên	Số phiếu	Tỉ lệ %
1			
2			

c) Căn cứ kết quả kiểm phiếu và số lượng cần bầu ra đã được Đại hội (hội nghị) biểu quyết thông qua, những đồng chí có tên sau đây đã trúng cử (xếp thứ tự theo số phiếu từ cao xuống thấp, tỉ lệ % so với tổng số đại biểu hoặc đảng viên được triệu tập):

STT	Họ và tên	Số phiếu	Tỉ lệ %
1			
2			

Biên bản này được lập thành 3 bản và thông qua Đại hội (hội nghị) lúc ... giờ ... ngày ... tháng ... năm.....

T/M ĐOÀN CHỦ TỊCH
(Ký và ghi rõ họ tên)

TRƯỞNG BAN KIỂM PHIẾU
(ký và ghi rõ họ tên)